

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 46/2026/NQ-HĐND ngày 15/6/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định về thu hút nhà đầu tư chiến lược trên địa bàn thành phố Hà Nội

Triển khai thi hành Luật Thủ đô, Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Nghị quyết số 46/2026/NQ-HĐND ngày 15/6/2026 quy định về thu hút nhà đầu tư chiến lược trên địa bàn thành phố Hà Nội (Thực hiện điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 8 Điều 26 của Luật Thủ đô số 02/2026/QH16). Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 46/2026/NQ-HĐND ngày 15/6/2026 quy định về thu hút nhà đầu tư chiến lược trên địa bàn thành phố Hà Nội với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện kịp thời, đồng bộ, thống nhất, có hiệu quả các quy định của Nghị quyết, tạo thuận lợi tối đa cho nhà đầu tư chiến lược khi thực hiện dự án trên địa bàn Thành phố.

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ thực hiện, sản phẩm đầu ra, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức thi hành Nghị quyết.

c) Tạo sự chuyên biến rõ nét trong công tác thu hút, lựa chọn nhà đầu tư chiến lược vào các lĩnh vực, ngành, nghề ưu tiên theo quy định tại Nghị quyết, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, huy động nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách cho Thủ đô giai đoạn 2026-2030 và các năm tiếp theo.

d) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung Nghị quyết tới các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm triển khai đầy đủ các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết; phù hợp với quy định của Luật Thủ đô, Luật Đất đai và các quy định pháp luật có liên quan; bảo đảm hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, khả thi.

b) Phân công rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm và rõ sản phẩm của từng cơ quan, đơn vị; không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường trong quá trình tổ chức thực hiện.

c) Chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai các dự án thu hút nhà đầu tư chiến lược; chủ động trong công tác xúc tiến, mời gọi đầu tư đối với các nhà đầu tư tiềm năng.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; bảo đảm việc triển khai, thực hiện được công khai, minh bạch, hiệu quả, không để trục lợi chính sách, thất thoát, lãng phí trong quá trình thực hiện Nghị quyết này.

đ) Định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Hội đồng nhân dân Thành phố theo quy định. Trong quá trình thực hiện Nghị quyết, UBND Thành phố kịp thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, bất cập báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung theo quy định.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết

Tổ chức phổ biến, quán triệt các nội dung của Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định về thu hút nhà đầu tư chiến lược trên địa bàn thành phố Hà Nội đến các sở, ban, ngành Thành phố; cộng đồng doanh nghiệp và nhà đầu tư thông qua việc đăng tải toàn văn Nghị quyết và các tài liệu hướng dẫn trên Cổng Thông tin điện tử Thành phố, Trang thông tin điện tử của các Sở, ngành liên quan hoặc qua đường thư điện tử, bản giấy.

2. Rà soát, công bố danh mục, thông tin dự án ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược; xác định các nhà đầu tư tiềm năng

a) Xây dựng, công bố danh mục dự án ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược: trên cơ sở danh mục lĩnh vực, ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược tại Nghị quyết và Quy hoạch tổng thể Thủ đô tầm nhìn 100 năm, rà soát, sửa đổi, bổ sung Quyết định của UBND Thành phố về việc ban hành Danh mục dự án thu hút đầu tư thành phố Hà Nội năm 2026 và các năm tiếp theo (Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 của UBND Thành phố).

b) Xây dựng thông tin các dự án trong Danh mục dự án ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược làm cơ sở để chủ động kêu gọi, xúc tiến đầu tư.

c) Xác định các nhà đầu tư tiềm năng thuộc các lĩnh vực, ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược để có kế hoạch chủ động mời gọi, xúc tiến đầu tư.

3. Tổ chức xúc tiến đầu tư, kêu gọi các nhà đầu tư lớn đầu tư vào các dự án ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược

a) Tổ chức tuyên truyền, xúc tiến đầu tư, chủ động mời gọi, gặp gỡ các nhà đầu tư lớn, tiềm năng để kêu gọi các nhà đầu tư đầu tư vào các dự án thuộc lĩnh vực, ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược của Thành phố.

b) Hỗ trợ nhà đầu tư lập đề xuất dự án, hồ sơ đề nghị quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư; trong đó, cụ thể hóa các ưu đãi, hỗ trợ và các cam kết của nhà đầu tư chiến lược.

4. Tổ chức tiếp nhận, thẩm định chấp thuận, quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thu hút nhà đầu tư chiến lược

a) Đối với các dự án trong các khu công nghiệp, khu công nghệ cao...: tổ chức tiếp nhận, thẩm định, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án thu hút nhà đầu tư chiến lược theo trình tự, thủ tục đặc biệt quy định tại Luật Đầu tư.

b) Đối với các dự án ngoài các khu công nghiệp, khu công nghệ cao...: tổ chức tiếp nhận, thẩm định chấp thuận, quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thu hút nhà đầu tư chiến lược theo quy định tại Nghị quyết số 45/2026/NQ-HĐND ngày 15/6/2026 của HĐND Thành phố quy định về quy định về quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư; lựa chọn nhà đầu tư, nhà thầu trong trường hợp đặc biệt; việc xác định dự án cần triển khai ngay trên địa bàn thành phố Hà Nội.

c) Trong quá trình thẩm định, chấp thuận, quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư phải xác định rõ các điều kiện, tiêu chí và cam kết của nhà đầu tư chiến lược theo quy định tại Nghị quyết.

d) Đối với các dự án có yêu cầu cấp thiết trong thu hút nhà đầu tư chiến lược, xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về ưu đãi, hỗ trợ về tiếp cận đất đai, thủ tục đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực, phát triển thị trường cần thiết khác, báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

5. Triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Tổ chức thực hiện việc miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước và các ưu đãi, hỗ trợ khác theo Điều 6 của Nghị quyết, bảo đảm việc triển khai, thực hiện được công khai, minh bạch, hiệu quả, không để trục lợi chính sách, thất thoát, lãng phí.

6. Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện cam kết và kịp thời xử lý, thu hồi ưu đãi

a) Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện cam kết, tiến độ giải ngân, điều kiện hưởng ưu đãi của nhà đầu tư chiến lược trong suốt vòng đời dự án.

b) Kịp thời xử lý, thu hồi ưu đãi và yêu cầu bồi hoàn theo quy định tại Điều 7 của Nghị quyết đối với các trường hợp không đáp ứng tiêu chí, điều kiện hoặc không thực hiện đúng cam kết.

c) Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát; đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả; không để trục lợi chính sách, thất thoát, lãng phí trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

7. Xây dựng cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý

Xây dựng, tích hợp cơ sở dữ liệu về danh mục dự án thu hút nhà đầu tư chiến lược, tiến độ giải ngân, tiến độ thực hiện, tình hình thực hiện cam kết và ưu đãi đã hưởng, kết nối với hệ thống thông tin quản lý đầu tư của Thành phố để phục vụ công tác theo dõi, báo cáo.

8. Sơ kết, tổng kết và báo cáo

Tổ chức sơ kết hằng năm, tổng kết giai đoạn thực hiện Nghị quyết; kịp thời báo cáo, đề xuất Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị quyết khi phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc khi có thay đổi của pháp luật có liên quan.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Trên cơ sở các nội dung triển khai tại Mục II, trách nhiệm và tiến độ thực hiện cụ thể của các cơ quan, đơn vị được phân công tại Phụ lục

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

a) Kinh phí xây dựng văn bản hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, xây dựng cơ sở dữ liệu và kinh phí hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước của Thành phố, thực hiện trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các sở, ban, ngành, đơn vị được giao nhiệm vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

b) Kinh phí thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư (miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước và các ưu đãi, hỗ trợ khác) thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan; được tổng hợp, cân đối trong kế hoạch tài chính - ngân sách hằng năm và trung hạn của Thành phố.

2. Lập, quản lý, sử dụng kinh phí

a) Các sở, ban, ngành, đơn vị được giao chủ trì nhiệm vụ tại Mục III có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị, gửi Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

b) Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật hiện hành, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài chính

Là cơ quan đầu mối, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố trước ngày 15/12 hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu; kịp thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xử lý các khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

2. Các sở, ban, ngành Thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung phân công tại Mục III, chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, tiến độ; định kỳ hằng năm (trước ngày 05/12) hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài chính để tổng hợp.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Phối hợp với các sở, ban, ngành trong công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết; cung cấp thông tin, tạo điều kiện thuận lợi về mặt bằng, thủ tục hành chính trên địa bàn để triển khai các dự án của nhà đầu tư chiến lược; tham gia giám sát việc thực hiện cam kết của nhà đầu tư trên địa bàn quản lý.

4. Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố

Giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này theo quy định của pháp luật.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội

Phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động và tham gia giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị kịp thời báo cáo thông qua Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam TP Hà Nội;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các Phòng: ĐT, KT;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Lưu

PHỤ LỤC
CHI TIẾT NHIỆM VỤ GIAO CÁC CƠ QUAN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
Quy định về thu hút nhà đầu tư chiến lược trên địa bàn thành phố Hà Nội
(Kèm theo Kế hoạch số 287/KH-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
I. TỔ CHỨC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, QUẢN TRIỆT NGHỊ QUYẾT					
1	Phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 46/2026/NQ-HĐND đến các sở, ban, ngành Thành phố, cộng đồng doanh nghiệp và nhà đầu tư; đăng tải toàn văn Nghị quyết, tài liệu hướng dẫn trên Cổng Thông tin điện tử Thành phố, trang thông tin điện tử các sở, ngành hoặc qua thư điện tử, bản giấy	Sở Tài chính	Văn phòng UBND Thành phố; các sở, ban, ngành Thành phố; UBND các xã, phường	Ngay sau khi Nghị quyết có hiệu lực (từ 01/7/2026) và duy trì thường xuyên	Nghị quyết, tài liệu hướng dẫn được phổ biến, đăng tải công khai
II. RÀ SOÁT, CÔNG BỐ DANH MỤC, THÔNG TIN DỰ ÁN ƯU TIÊN THU HÚT NHÀ ĐẦU TƯ CHIẾN LƯỢC; XÁC ĐỊNH CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG					
2	Đề xuất dự án đưa vào danh mục ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược; xác định dự án cụ thể làm cơ sở kêu gọi, xúc tiến đầu tư	Các Sở, ngành, BQL KCNC&KCN HN	Sở Tài chính	Quý III-IV/2026; cập nhật hằng năm	Danh mục dự án thu hút nhà đầu tư chiến lược
3	Tổng hợp, trình UBND Thành phố sửa đổi, bổ sung Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 của UBND Thành phố về Danh mục dự án thu hút đầu tư thành phố Hà Nội	Sở Tài chính	Các sở, ngành theo lĩnh vực dự án	Quý III-IV/2026; cập nhật hằng năm	Quyết định sửa đổi, bổ sung Danh mục dự án thu hút đầu tư được ban hành
4	Xây dựng thông tin các dự án ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược làm cơ sở để chủ động kêu gọi, xúc tiến đầu tư.	Các Sở, ngành, BQL KCNC&KCN HN	Sở Tài chính, Thuế thành phố Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Quy hoạch - Kiến trúc và	Trong quá trình xây dựng danh mục dự án; thường xuyên rà soát, cập nhật	Thông tin các dự án

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
	Thông tin dự án bao gồm: mục tiêu, nội dung và quy mô đầu tư; địa điểm, vốn, tiến độ, các ưu đãi và cam kết của nhà đầu tư.		các Sở ngành có liên quan		
5	Xác định các nhà đầu tư tiềm năng thuộc các lĩnh vực, ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược để có kế hoạch chủ động mời gọi, xúc tiến đầu tư.	Các Sở, ngành, BQL KCNC&KCN HN	Sở Tài chính, Thuế thành phố Hà Nội, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Quy hoạch - Kiến trúc và các Sở ngành có liên quan	Trong quá trình xây dựng danh mục dự án; thường xuyên rà soát, cập nhật	Danh sách các nhà đầu tư tiềm năng
III. TỔ CHỨC XÚC TIẾN ĐẦU TƯ, KÊU GỌI, HỖ TRỢ CÁC NHÀ ĐẦU TƯ					
6	Tuyên truyền, xúc tiến đầu tư, chủ động gặp gỡ các nhà đầu tư lớn, tiềm năng để kêu gọi đầu tư vào các dự án thuộc lĩnh vực, ngành, nghề ưu tiên	Trung tâm xúc tiến đầu tư, BQL KCNC&KCN HN	Sở Tài chính; các sở, ngành theo lĩnh vực dự án; UBND các xã, phường	Thường xuyên	Chương trình, hoạt động xúc tiến đầu tư, các cuộc họp, gặp mặt trực tiếp các nhà đầu tư
7	Hỗ trợ nhà đầu tư lập đề xuất dự án, chuẩn bị hồ sơ đề nghị quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư, cụ thể hóa các ưu đãi, hỗ trợ và các cam kết của nhà đầu tư chiến lược tại đề xuất dự án	Trung tâm xúc tiến đầu tư, BQL KCNC&KCN HN	Sở Tài chính; các sở, ngành theo lĩnh vực dự án; UBND các xã, phường	Thường xuyên	Đề xuất dự án, hồ sơ đề nghị quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư
IV. TIẾP NHẬN, THẨM ĐỊNH CHẤP THUẬN, QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ, LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ					
8	Tiếp nhận, thẩm định, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo trình tự, thủ tục đặc biệt quy định tại Luật Đầu tư (đối với dự án trong các khu công nghiệp, công nghệ cao...); xác định rõ điều kiện, tiêu chí và cam kết của nhà đầu tư chiến lược theo Nghị quyết để bảo đảm lựa chọn đúng quy định	BQL KCNC&KCN HN	Các sở, ngành theo lĩnh vực dự án	Thường xuyên, theo hồ sơ phát sinh	GCNĐKĐT

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
9	Tiếp nhận, thẩm định chấp thuận, quyết định chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư theo trình tự, thủ tục tại Nghị quyết số 45/2026/NQ-HĐND ngày 15/6/2026 của HĐND Thành phố và các pháp luật có liên quan; xác định rõ điều kiện, tiêu chí và cam kết của nhà đầu tư chiến lược theo Nghị quyết để bảo đảm lựa chọn đúng quy định	Sở Tài chính	Các sở, ngành theo lĩnh vực dự án; UBND xã, phường nơi thực hiện dự án	Thường xuyên, theo hồ sơ phát sinh	GCNĐKĐT, Quyết định CTCTĐT đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án đồng thời phê duyệt nhà đầu tư hoặc Quyết định phê duyệt thông tin dự án đồng thời phê duyệt nhà đầu tư.
10	Đối với các dự án có yêu cầu cấp thiết về ưu đãi, hỗ trợ bổ sung ngoài quy định tại Nghị quyết, xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố về các ưu đãi, hỗ trợ cấp thiết khác	Sở Tài chính, BQL KCNC&KCN HN	Văn phòng UBND Thành phố; các sở, ngành liên quan	Theo đề xuất cụ thể phát sinh trong quá trình thực hiện	Tờ trình, Nghị quyết của HĐND Thành phố về ưu đãi, hỗ trợ bổ sung
V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ					
11	Tổ chức thực hiện việc miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước và các ưu đãi, hỗ trợ khác theo Điều 6 Nghị quyết, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, không để trục lợi chính sách, thất thoát, lãng phí	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thuế thành phố Hà Nội	Sở Tài chính; UBND xã, phường	Thường xuyên, theo tiến độ dự án	Quyết định miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước và các ưu đãi, hỗ trợ khác
VI. THEO DÕI, KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ THU HỒI ƯU ĐÃI (nếu có)					
12	Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện cam kết, tiến độ giải ngân, điều kiện hưởng ưu đãi của nhà đầu tư chiến lược trong suốt vòng đời dự án	Sở Tài chính, BQL KCNC&KCN HN	Cơ quan Thuế; Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND xã, phường	Thường xuyên, dự án	Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện dự án; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền về việc thực hiện các cam kết của nhà đầu tư

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả, sản phẩm
13	Kịp thời xử lý, thu hồi ưu đãi và yêu cầu bồi hoàn theo Điều 7 Nghị quyết đối với trường hợp không đáp ứng tiêu chí, điều kiện hoặc không thực hiện đúng cam kết	Cơ quan Thuế; các sở, ngành liên quan	Sở Tài chính, BQL KCNC&KCN HN	Ngay khi phát hiện vi phạm	Quyết định thu hồi ưu đãi, yêu cầu bồi hoàn (nếu có)
14	Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện Nghị quyết, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, không để trục lợi chính sách, thất thoát, lãng phí	UBND Thành phố (các sở, ngành theo chức năng)	Thanh tra Thành phố; các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên	Công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát được duy trì thường xuyên
VII. XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU, ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN PHỤC VỤ QUẢN LÝ					
15	Xây dựng, tích hợp cơ sở dữ liệu về danh mục dự án, tiến độ giải ngân, tiến độ thực hiện, tình hình cam kết và ưu đãi đã hưởng, kết nối với hệ thống thông tin quản lý đầu tư của Thành phố	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ; BQL KCNC&KCN HN; Trung tâm Thông tin, Dữ liệu và Công nghệ số Thành phố và các cơ quan liên quan	Năm 2026-2027	Cơ sở dữ liệu nhà đầu tư chiến lược được xây dựng, tích hợp, vận hành
VIII. SƠ KẾT, TỔNG KẾT VÀ BÁO CÁO					
16	Tổ chức sơ kết hằng năm việc thực hiện Nghị quyết; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Trước ngày 15/12 hằng năm	Báo cáo sơ kết gửi UBND Thành phố, HĐND Thành phố
17	Tổ chức tổng kết giai đoạn thực hiện Nghị quyết; kịp thời báo cáo, đề xuất Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị quyết khi phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc khi pháp luật có liên quan thay đổi	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Khi hết giai đoạn thực hiện hoặc khi có yêu cầu	Báo cáo tổng kết; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế Nghị quyết (nếu có)